

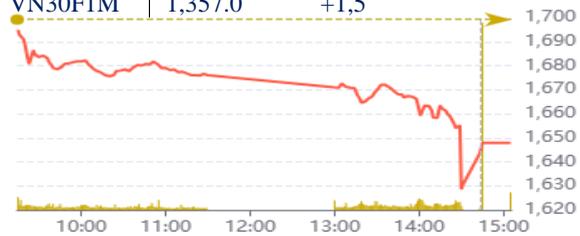
## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,647.81	243.46
<b>Thay đổi</b>	-51.32	-2.27
<b>Thay đổi %</b>	-3.02%	-0.92%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	961.2	81.6
<b>GTGD (Tỷ)</b>	31,093	1,477
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	95	61
CP giảm giá	241	92
CP tham chiếu	36	59
<b>P/E</b>	13.31	1.55
<b>P/B</b>	1.96	1.96



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,798.0	-56.20	440.99	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Phiên giao dịch ngày 20/03 ghi nhận sự hoảng loạn trên diện rộng, VN-Index sụt giảm 51,32 điểm (-3,02%) xuống 1.647,81 điểm. Chỉ số lùi sát ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật MA200 trong bối cảnh thanh khoản sàn HoSE vọt tăng 80,4% so với phiên sáng, đạt 17.461 tỷ đồng (mức cao nhất 12 phiên). Áp lực cắt lỗ chủ động đẩy lượng hàng lớn ra thị trường, khiến độ rộng sàn HoSE thu hẹp cực đại với 241 mã giảm, trong đó gần 50% số cổ phiếu giảm trên 1%.

Nhóm Blue-chips dẫn dắt đà rơi khi VN30-Index giảm 3,03%. Các mã trụ cột như GAS, PLX, DGC đóng cửa ở mức giá sàn; VIC giảm sâu 6,9%. Các mã vốn hóa lớn khác gồm VCB, VHM, BID, CTG và HPG đồng loạt mất từ 2,2% đến 3,7% giá trị. Ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, ngành năng lượng và nguyên vật liệu chịu tổn thương nặng nề nhất với đà giảm trên 5%. Sắc xanh chỉ xuất hiện đơn lẻ tại một số mã như VCK, VCI, REE và nhóm dịch vụ truyền thông (VGI, FOX).

Khối ngoại cộng hưởng áp lực tiêu cực khi rút ròng 1.906,6 tỷ đồng trên sàn HoSE. Lực bán tập trung mạnh tại HPG (-669,2 tỷ), VIC (-632,3 tỷ), DGC và FPT. Dù có sự đối ứng thỏa thuận tại MCH (+671,7 tỷ) và VCK (+293,6 tỷ), giá trị ròng vẫn duy trì mức âm lớn. Áp lực bán chính xuất phát từ nhà đầu tư nội, đẩy khối lượng khớp lệnh tại các mã Blue-chips lên quy mô kỷ lục.

Việc VN-Index kết phiên tại ngưỡng MA200 xác lập ranh giới kỹ thuật quan trọng giữa điều chỉnh ngắn hạn và xu hướng giảm giá dài hạn. Thị trường hiện rơi vào trạng thái rủi ro cao với áp lực giải chấp tiềm ẩn. Nhà đầu tư cần ưu tiên quản trị rủi ro danh mục và quan sát kỹ phản ứng của dòng tiền tại vùng hỗ trợ hiện tại trong các phiên kế tiếp.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex có một phiên biến động tiêu cực khi giảm 3,02%, đóng cửa thấp nhất phiên, hình thành nến đỏ, thân đặc phá vỡ đáy hình thành tại phiên giảm điểm kỷ lục 09/03 và đồng thời đánh mất MA200 trên cấu trúc ngày.

Đóng nền thấp khiến VN-Index củng cố xu hướng giảm khi tạo cấu trúc đáy thấp dần, thanh khoản thị trường vẫn thấp hơn trung bình 20 phiên khi phá đáy cho thấy lực cung chưa quá lớn nhưng thị trường thực sự thiếu cầu. Chỉ số RSI tiếp tục lùi sâu về vùng 32 cho thấy dòng tiền vẫn chưa quay trở lại thị trường. Với cấu trúc phiên nay, chỉ số có thể sẽ lùi về vùng hỗ trợ quan trọng nhất quanh khu vực 1600, nếu khu vực này vi phạm chỉ số sẽ đánh mất trend tăng dài hạn.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VNIndex không vượt qua 1770 để xác nhận tạo đáy trung hạn. Ngược lại VN-Index xác nhận bẫy tăng giá khi xóa bỏ đà tăng của phiên 11/03/2026. Trong ngắn hạn lực bán áp đảo hoàn toàn bên mua. Hiện tại thị trường quay trở lại kịch bản kiểm định lại MA200.

Kịch bản 1(60%): Thị trường tiếp tục giảm về hỗ trợ khung tuần tại mốc MA50 tại 1576. Xu hướng tăng trung hạn vẫn được giữ nguyên. Cơ hội đến từ nhóm cổ phiếu chiết khấu sâu đã trở ra so với thị trường chung.

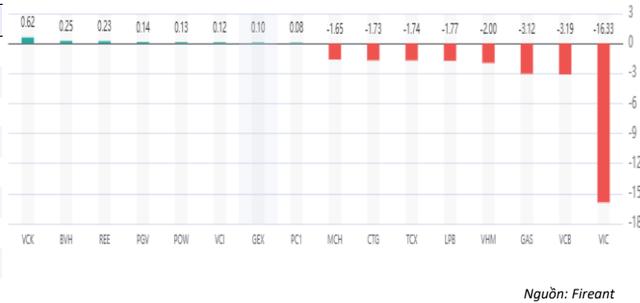
Kịch bản 2 (40%): Lực bán tiếp tục gia tăng nhưng thanh khoản thấp được duy trì. Thị trường đi vào xu hướng giảm hoặc đi ngang biên độ rộng. Hỗ trợ tiếp theo ở mốc 1480.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-5.20%	9.43%
Hóa chất	-4.97%	-3.16%
Tài nguyên Cơ bản	-2.73%	-1.40%
Xây dựng và Vật liệu	-1.74%	-2.13%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.66%	-1.58%
Ô tô và phụ tùng	0.17%	-2.37%
Thực phẩm và đồ uống	-3.03%	-30.52%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.70%	-3.94%
Y tế	-0.19%	-2.45%
Bán lẻ	-2.87%	-10.19%
Truyền thông	-1.13%	-9.00%
Du lịch và Giải trí	-1.99%	-9.56%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-2.96%	-6.33%
Ngân hàng	-2.20%	-7.42%
Bảo hiểm	2.14%	-2.82%
Bất động sản	-4.72%	-7.91%
Dịch vụ tài chính	-2.02%	-4.70%
Công nghệ Thông tin	-2.59%	-19.37%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SHB	14.9	-0.10 / -0.67%	35,753,000
VCK	35.7	1.20 / 3.48%	22,977,300
BSR	28.05	-1.25 / -4.27%	34,027,800
MCH	155	-6.00 / -3.73%	7,983,800
VCI	35.7	0.65 / 1.85%	14,327,400

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	25.9	-0.80 / -3.00%	63,694,800
NVL	13.45	-0.45 / -3.24%	27,392,500
KBC	29.05	-2.10 / -6.74%	12,182,900
ACB	23	-0.60 / -2.54%	13,856,200
VIC	135	##### / -6.90%	10,380,700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
STK	Đinh Ngọc Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	19/03/2026	Bán	17,763
OCB	Nguyễn Việt Triều	Vợ của Ngô Hà Bắc	19/03/2026	Bán	500,000
TMS	Prosper Logistics	---	19/03/2026	Mua	2,291,000
SHA	Chứng khoán HSC	---	19/03/2026	Mua	0
HAG	Đoàn Nguyên Đức	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	19/03/2026	Bán	5,000,000

TIN TỨC

Trong nước

[Chuyên gia quốc tế nhận định tích cực về kinh tế Việt Nam](#)  
[Điện mặt trời mái nhà tăng mạnh sau Nghị định 58/2025](#)  
[HN mục tiêu 2065 thu nhập bình quân người đạt 95.000\\$](#)  
[Bộ Công Thương lấy ý kiến Luật giao dịch hàng hóa phái sinh](#)

Doanh nghiệp

[Thiếu mảng viễn thông trong doanh thu, FPT vẽ lại kế hoạch](#)  
[Casumina giảm hơn 12% lợi nhuận sau kiểm toán](#)  
[Dòng tiền cổ tức chảy mạnh về Sabeco](#)  
[VDS đặt kế hoạch lợi nhuận tăng hơn 40%, tăng vốn lên 4,500 tỷ đồng](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Du lịch Dubai lao đao vì tên lửa Iran](#)  
[Iran cảnh nhắc thu phí tàu thuyền qua eo biển Hormuz](#)  
[ECB cắt giảm dự báo tăng trưởng năm 2026](#)  
[Chứng khoán Mỹ thu hẹp đà giảm khi giá dầu hạ nhiệt](#)

Hàng hóa

[Giá vàng trong nước giảm về 174 triệu đồng/lượng](#)  
[Giá dầu hạ nhiệt sau khi chạm đỉnh 119 USD/thùng](#)  
[Vàng sut 5%, bạc lao dốc 8% giữa lo ngại về lạm phát](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	HPG	63,694,800	-3.00%
2	VIX	47,080,800	0.31%
3	SHB	35,753,000	-0.67%
4	DGC	35,067,300	-6.88%
5	SSI	34,819,500	-0.19%
6	BSR	34,027,800	-4.27%
7	NVL	27,392,500	-3.24%
8	FPT	23,069,305	-2.86%
9	VCK	22,977,300	3.48%
10	MBB	21,706,100	-1.70%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4692.1	86.40	1.88%
Bạc	73	1.78	2.50%
Đồng	5.49	0.02	0.30%
Dầu thô	-0.09	0.00	-0.68%
Dầu Brent	104.77	0.99	0.95%
Khí Tự nhiên	3.126	-0.04	-1.26%
Khí đốt	4.1479	0.05	1.26%
Đường	15.42	0.05	0.33%
Heo nạc	85.85	-1.20	-1.38%
Cà phê	273.9	0.90	0.33%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	26069	0.05%	USD 23,881	26,289
EUR/VND	29658	0.86%	EUR 27,586	30,490
GBP/VND	34388	1.02%	GBP 32,000	35,368
USD/VND	160.00	1.27%	JPY 151	167
AUD/VND	32508	0.43%	CHF 30,236	33,419

Định giá thị trường





# ĐÀ GIẢM TIẾP DIỄN RỦI RO GIA TĂNG

Bản tin ngày 20/03/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	61.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-12.9%	MUA
4	MIG	17.15	18.4	29/01/2026	21	18.1	-6.8%	MUA
5	SSI	27.00	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.3%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>